TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 39/2019/QĐST-DS	*B, ngày 23 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ vào Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 171/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2019 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Chu Thị T**, sinh năm 1987
Địa chỉ: Số nhà 1182/106, đường N, phường L, thành phố B1, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà **Ka K**, sinh năm 1992
Địa chỉ: Thôn 4, xã L1, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Ka K có trách nhiệm trả cho bà Chu Thị T số tiền nợ gốc 53.000.000 (Năm mươi ba triệu) đồng, không yêu cầu lãi suất phát sinh.

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015".

Về án phí: Bà Ka K phải nộp số tiền 1.325.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Chu Thị T được nhận lại số tiền 1.450.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2016/0013101 ngày 16/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng (2);*
- *VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện B;*
- *Chi cục THADS huyện B;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

Thẩm phán
(Đã ký)

Trần Văn Biên